

# Na-hum

## Nahum

**Mục-dịch:** Để công-bố sự phán-xét của Đức Chúa TRỜI trên A-si-ri và an-ủi Giu-đa với lẽ thật này

**Người viết:** Na-hum

**Viết cho:** Dân Ni-ni-ve và Giu-đa

**Lúc viết:** Có lẽ giữa 663 và 654 TC (Trước Christ giáng-sinh)

**Bối-cảnh:** Lời tiên-tri đặc-biệt này xảy ra sau sự sụp-đổ của Nô-a-môn trong năm 663 TC

**Câu gốc:** "Đức GIA-VÊ là thiện, một đồn-lũy trong ngày phiên muộn và Ngài biết những kẻ ân-náu trong Ngài. Nhưng với một trận lũ đầy tràn Ngài sẽ kết-liều hoàn-toàn chỗ của nó, và sẽ đuổi những kẻ thù của Ngài vào trong sự tối-tăm. Hễ điều gì các người âm mưu chống Đức GIA-VÊ, Ngài sẽ kết-liều hoàn-toàn điều đó. Tại vạ sẽ không nổi lên hai lần." (1.7-1.9)

**Địa-điểm chính:** Ni-ni-ve, thủ-đô của A-si-ri

**Ý chính:** Tiếng tu-hút chói tai xé bầu không-khí và tắt cả mọi hành-động trên sân đá bóng đều ngay tức khắc ngưng lại. Chỉ vào con số của câu-thủ làm lỗi, vị trọng-tài la lớn lên: "Câu-thủ 21 chơi xấu, trái luật!"

Luật-lệ, chơi xấu, hình-phạt là phần của trận đấu, trong trò chơi thể-thao, và đều được các trọng-tài thi-hành một cách đúng-đắn. Mọi người tham-gia đều biết các giới-hạn đã chỉ-định và các thái-độ đều được theo dõi; nếu không thì trận đấu sẽ thành hỗn-loạn.

Cũng vậy, thế-gian có luật-pháp—các biên-giới và luật-lệ cho đời sống đều do Đức Chúa TRỜI cho thiết-lập. Cả đàn-ông lẫn đàn-bà đều thường khoe các điều-luật này, nhưng giấu các sự vi-phạm của mình. Đức Chúa TRỜI gọi đó là tội-lỗi—cớ-ý không tuân-phục, nổi-loạn chống lại sự kiểm-soát của Ngài. Và có nhiều lúc dường như các sự vi-phạm đưa đến thành-công. Tuy nhiên, sự thật là: công-lý tối-hậu sẽ được thi hành trong thế-gian. Đức Chúa TRỜI sẽ giải-quyết tất cả mọi trường-hợp.

A-si-ri là một quốc-gia mạnh nhất trên trái đất thuở ấy. Hãnh-điện về sự tự-túc và sức mạnh quân-sự, họ đoạt chiến-lợi-phẩm, áp-bức, và giết các nạn-nhân của họ. Trước đó một trăm năm, Giô-na đã thuyết-giảng trên các đường-phố của thủ-đô của nó, Ni-ni-ve; dân-chúng nghe được thông-điệp của Đức Chúa TRỜI, quay bỏ điều độc-ác của họ. Nhưng các thế-hệ sau đó, điều độc-ác đó lại trở lại chiếm-ngự toàn quốc, Na-hum được bổ-nhiệm để nói tiên-tri về sự phán-xét cho quốc-gia độc-ác này. Ni-ni-ve được gọi là một "thành đầm máu" (3.1), một thành-phố độc ác (3.19), và dân A-si-ri bị phán xét vì sự phạm thượng (1.11), thờ thần-tượng (1.14), giết người, nói dối-trá, lừa-đảo, và xã-hội bất-công (3.1-3.19). Vì tội-lỗi của họ, Na-hum tiên-đoán rằng quốc-gia mạnh-mẽ và kiên-căng này sẽ bị hủy-diệt hoàn-toàn. Sự cuối cùng này thực sự đã xảy ra trong vòng 50 năm sau đó.

Trong việc phán-xét này về A-si-ri và thủ-đô của nó, Ni-ni-ve, Đức Chúa TRỜI cũng đang phán-xét một thế-gian tội-lỗi. Và thông-điệp này rất rõ-ràng—sự bất tuân, phản loạn, bất-công sẽ không thắng được nhưng sẽ bị phạt rất nặng-nề bởi Đức Chúa TRỜI thánh và công-chính, Đấng cai-trị toàn-thế vũ-trụ.

Khi đọc sách Na-hum này, xin quý vị nhận ra được con thịnh-nộ của Đức Chúa TRỜI khi Ngài báo-trả tội-lỗi và đem công-lý đến. Xin quý vị quyết-định sống dưới sự soi-dẫn của Ngài, ở trong luật-lệ và điều-răn của Ngài.

## 1. Đức Chúa TRỜI đáng sợ (1.1-1.14)

**1** <sup>1</sup>Lời tiên-tri về Ni-ni-ve. Sách này về sự hiện-thấy của Na-hum người Ên-cốt.

**2**Một Đức Chúa Trời báo-thù và ghen<sup>(1)</sup> là Đức GIA-VÊ;

Đức GIA-VÊ đang báo-thù và đầy sự thịnh-nộ.  
Đức GIA-VÊ báo-thù những kẻ cừu-địch của Ngài,  
Ngài để dành sự thịnh-nộ cho các kẻ thù của Ngài.

<sup>3</sup>Đức GIA-VÊ chậm giận và vĩ-dại trong quyền-năng,  
Và Đức GIA-VÊ sẽ quyết không để kẻ có tội không bị trừng-phạt.

Đường-lối của Ngài là trong gió lốc và bão tố,  
Và những đám mây là bụi dưới chân Ngài.

<sup>4</sup>Ngài quở biển và làm nó khô;  
Ngài làm khô cạn mọi con sông.

Ba-san và Cạt-mên héo-hắt;  
Các bụi hoa của Li-ban đều tàn-úa.

<sup>5</sup>Các ngọn núi run-rẩy vì Ngài,  
Và các ngọn đồi đều tan rã;  
Quá thật, trái đất bị lộn ngược bởi sự hiện-diện của Ngài,  
Thế gian và tất cả cư-dân trong nó

<sup>6</sup>Ai có thể đứng được trước cơn phẫn-nộ của Ngài?  
Ai có thể chịu nổi sự cháy bỏng của cơn giận của Ngài?  
Sự thịnh-nộ của Ngài bị đổ ra như lửa,  
Và các tảng đá bị vỡ ra bởi Ngài.

<sup>7</sup>Đức GIA-VÊ là thiện,  
Một đồn-lũy trong ngày phiến muộn  
Và Ngài biết những kẻ ân-náu trong Ngài.

<sup>8</sup>Nhưng với một trận lũ đầy tràn  
Ngài sẽ kết-liều hoàn-toàn chỗ của nó,  
Và sẽ đuổi những kẻ thù của Ngài vào trong sự tối-tăm.

<sup>9</sup>Hễ điều gì các ngươi bày mưu chống Đức GIA-VÊ,  
Ngài sẽ kết-liều hoàn-toàn điều đó.  
Tại vạ sẽ không nổi lên hai lần.

<sup>10</sup>Như gai đan vào nhau,  
Và như những kẻ say thức uống mà chúng uống,  
Chúng bị tiêu-hủy hết  
Như rơm-rạ hoàn-toàn bị khô đi.

<sup>11</sup>Từ các ngươi đã tiến ra  
Một kẻ mưu điều xấu chống Đức GIA-VÊ,  
Một kẻ cố-vấn độc-ác.

<sup>12</sup>Đức GIA-VÊ phán như vậy:  
"Dầu chúng có đủ và cũng nhiều,  
Cho dù như thế, chúng sẽ bị trừ-diệt mà qua đời.  
Dầu Ta đã giáng họa cho ngươi,  
Ta sẽ không giáng họa cho ngươi nữa.

<sup>13</sup>Vì vậy, bây giờ, Ta sẽ bẻ ách của nó khỏi ngươi,  
Và Ta sẽ bứt đứt xiềng-xích trên ngươi."

**14**Đức GIA-VÊ đã ra một lệnh liên quan đến ngươi:  
"Danh ngươi sẽ chẳng còn được làm cho còn mãi mãi.  
Ta sẽ trừ-diệt ảnh-tượng  
Khỏi nhà của các thần của ngươi.  
Ta sẽ chuẩn-bị mồ-mả của ngươi,  
Vì ngươi đáng khinh-bi."

## 1. God is awesome (1.1-1.14)

**1** <sup>1</sup>The oracle of Nineveh. The book of the vision of Nahum the Elkoshite.

**2**A jealous and avenging God is YHWH  
YHWH is avenging and wrathful.  
YHWH takes vengeance on His adversaries,  
And He reserves wrath for His enemies.

<sup>3</sup>YHWH is slow to anger and great in power,  
And YHWH will by no means leave the guilty unpunished.

In whirlwind and storm is His way,  
And clouds are the dust beneath His feet.

<sup>4</sup>He rebukes the sea and makes it dry;  
He dries up all the rivers.

Bashan and Carmel wither;  
The blossoms of Lebanon wither.

<sup>5</sup>Mountains quake because of Him,  
And the hills dissolve;  
Indeed the earth is upheaved by His presence,  
The world and all the inhabitants in it.

<sup>6</sup>Who can stand before His indignation?  
Who can endure the burning of His anger?  
His wrath is poured out like fire,  
And the rocks are broken up by Him.

<sup>7</sup>YHWH is good,  
A stronghold in the day of trouble,  
And He knows those who take refuge in Him.

<sup>8</sup>But with an overflowing flood  
He will make a complete end of its site,  
And will pursue His enemies into darkness.

**9**Whatever you devise against YHWH,  
He will make a complete end of it.  
Distress will not rise up twice.

<sup>10</sup>Like tangled thorns,  
And like those who are drunken with their drink,  
They are consumed  
As stubble completely withered.

<sup>11</sup>From you has gone forth  
One who plotted evil against YHWH,  
A wicked counselor.

<sup>12</sup>Thus says YHWH,  
"Though they are at full *strength* and likewise many,  
Even so, they will be cut off and pass away.  
Though I have afflicted you,  
I will afflict you no longer.

<sup>13</sup>So now, I will break his yoke bar from upon you,  
And I will tear off your shackles."

**14**YHWH has issued a command concerning you:  
"Your name will no longer be perpetuated.  
I will cut off idol and image  
From the house of your gods.  
I will prepare your grave,  
For you are contemptible."

<sup>1</sup>"Ghen" tức là "không dung-thứ sự không chung-thù"

## Nahum 2.1-2.11

### 2. Nineveh's judgment (2.1-3.19)

*The overthrow of Nineveh (2.1-2.14)*

**2**<sup>1</sup>Behold, on the mountains the feet of him who brings good news,  
Who announces peace!  
Celebrate your feasts, O Judah;  
Pay your vows.  
For never again will the wicked one pass through you;  
He is cut off completely.  
<sup>2</sup>The one who scatters has come up against your face,  
Man the fortress, watch the road;  
Make strong your loins, strengthen power greatly.  
<sup>3</sup>For YHWH will restore the splendor of Jacob  
Like the splendor of Israel,  
Even though devastators have devastated them  
And destroyed their vine branches.

<sup>4</sup>The shields of his mighty men are *colored* red.  
The warriors are dressed in scarlet,  
The chariots are *enveloped* in flashing steel  
When he is prepared *to march*,  
And the cypress *spears* are brandished.

<sup>5</sup>The chariots race madly in the streets,  
They rush wildly in the squares,  
Their appearance is like torches,  
They dash to and fro like lightning flashes.

<sup>6</sup>He remembers his nobles;  
They stumble in their march,  
They hurry to her wall,  
And the covering is set up.

<sup>7</sup>The gates of the rivers are opened,  
And the palace is dissolved.

<sup>8</sup>And it is fixed:  
She is stripped, she is carried away,  
And her handmaids are moaning like the sound of doves,  
Beating on their hearts.

<sup>9</sup>Though Nineveh *was* like a pool of water throughout her days,  
Now they are fleeing;  
"Stop, stop,"  
But no one turns back.

<sup>10</sup>Plunder the silver!  
Plunder the gold!  
For there is no limit to the treasure—  
Wealth from every kind of desirable object.

<sup>11</sup>She is emptied! Yes, she is desolate and waste!  
Hearts are melting and knees knocking!  
Also anguish is in all the loins,  
And all their faces are grown pale!

## Na-hum 2.1-2.11

### 2. Sự phán-xét Ni-ni-ve (2.1-3.19)

*Sự lật-đổ Ni-ni-ve (2.1-2.14)*

**2**<sup>(1)</sup>Này, trên các ngọn núi có những bàn chân của kẻ đem đến tin-lành,  
Công-bổ sự bình-an!  
Hãy kỷ niệm những ngày hội của người, ôi Giu-đa;  
Hãy thực hành các lời hứa-nguyện của người.  
Vi kẻ độc-ác sẽ chẳng bao giờ đi xuyên qua người nữa;  
Nó bị trừ-khử hoàn-toàn.  
<sup>(2)</sup>Kẻ phân tán đã đi lên chống lại mặt người,  
Đặt người coi thành, canh-phòng đường đi;  
Làm mạnh hông của người, gia tăng nhiều sức<sup>(3)</sup>.  
<sup>3</sup>Vì Đức GIA-VÊ sẽ phục-hồi sự huy-hoàng của Gia-cốp  
Như sự huy-hoàng của Y-sơ-ra-ên,  
Mặc dầu những kẻ tàn-phá đã tàn-phá chúng  
Và đã phá-hủy các nhánh nhỏ của chúng.

<sup>4</sup>Thuần của các người hùng của hấn màu đỏ.  
Các động sĩ mặc *quân* phục màu đỏ điều,  
Các cỗ xe được *bọc* bằng thép sáng loáng  
Khi hấn sẵn sàng,  
Và những *cây giáo* bằng gỗ cây bách đều được khua.

<sup>5</sup>Các cỗ xe chạy đua điên-rồ trong các đường-phố,  
Chúng vội-và điên-dại trong các quảng-trường,  
Hình-dáng của chúng như các ngọn đuốc,  
Chúng phóng tới phóng lui như những tia chớp.

<sup>6</sup>Hấn nhớ lại các người quý-tộc của hấn;  
Chúng vấp chân trong bước quân-hành của chúng,  
Chúng vội-và đến vách tường của ả,  
Và vật che phủ<sup>(4)</sup> được dựng lên.

<sup>7</sup>Cửa các con sông được mở ra,  
Và cung-điện bị tan chảy.

<sup>8</sup>Và được quy-định:  
Ả bị lột, ả bị khiêng đi,  
Và các nàng hầu của ả rên-rỉ như tiếng bò-câu,  
Đang đâm vào tim của chúng.

<sup>9</sup>Dầu Ni-ni-ve như một cái ao nước suốt những ngày của nó,  
Nay chúng đang chạy trốn;  
"Ngừng lại, ngừng lại,"  
Nhưng không ai quay lại.

<sup>10</sup>Hãy cướp lấy bạc đi!  
Hãy cướp lấy vàng đi!  
Vì châu báu không có giới-hạn—  
Của cải từ mọi vật đáng thèm.

<sup>11</sup>Ả trống-không rồi! Phải, ả tan-hoang và phé thái!  
Các trái tim đang tan và các đầu-gối đang run!  
Thống-khô cũng ở trong cả hông,  
Và tất cả các gương mặt của chúng trở nên tái!

<sup>1</sup> các bản Thánh Kinh khác câu 1.15

<sup>2</sup> các bản Thánh Kinh khác câu 2.1

<sup>3</sup> Hay: Hãy tăng thêm sức-mạnh cho lưng người, hãy tập-trung tất cả sức-lực người.

<sup>4</sup> Vật che phủ được dùng trong cuộc bao-vây

**Na-hum 2.12-3.10**

12Đâu là hang các sư-tử  
 Và nơi ăn của những con sư-tử tơ,  
 Đâu là nơi sư-tử đực, sư-tử cái, và con của nó đã rình-  
 mò,  
 Mà không có một cái gì quấy-rầy?  
 13Sư-tử đực xé đủ *mồi* cho các con của nó  
 Giết *đủ* cho những con sư-tử cái của nó,  
 Và chất *mồi* đầy hang của nó  
 Và các hang nó đầy thịt đã xé.

14"Này, Ta chống ngươi," Đức GIA-VÊ vạn-quân tuyên-  
 bố, "Ta sẽ đốt hết các cỗ xe của ả thành khói; gươm sẽ  
 nuốt các sư-tử tơ của ngươi, Ta sẽ dứt *mồi* của ngươi khỏi  
 xứ và sẽ không còn nghe tiếng của các sứ-giã ngươi."

*Sự đổ-nát hoàn-toàn của Ni-ni-ve (3.1-3.19)*

**3**1Khôn thay cho thành đẫm máu, đầy cả dối-trá và cướp  
 phá;  
*Mồi của nó* không bao giờ rời khỏi.  
 2Tiếng của roi da,  
 Tiếng chạy âm-âm của bánh xe,  
 Tiếng ngựa phi nước đại,  
 Và tiếng các cỗ xe đội lên!  
 3Ky-binh sấn tới,  
 Gươm loé sáng, giáo lập loè,  
 Nhiều *người* bị giết, một đồng thầy,  
 Và vô-số các xác chết—  
 Chúng vấp trên các xác chết!  
 4*Tất cả* vì nhiều thói làm đi của con đi ấy,  
 Con quyến-rũ, bà chủ của yêu-thuật,  
 Là kẻ bán các quốc-gia bởi các sự làm đi của ả  
 Và các gia-đình bởi các yêu-thuật của ả.  
 5"Này, Ta chống ngươi," Đức GIA-VÊ vạn-quân tuyên-  
 bố;  
 "Và Ta sẽ giờ váy của ngươi lên *qua* mặt của ngươi,  
 Phô ra cho các quốc-gia thấy sự trần-trường của ngươi  
 Và cho các vương-quốc thấy sự ô-nhục của ngươi.  
 6Ta sẽ quăng các đồ ghê-tởm vào ngươi  
 Làm cho ngươi thành hèn-hạ,  
 Và dựng ngươi lên thành một sự kỳ quái.  
 7Và sẽ xảy ra mọi người thấy ngươi  
 Sẽ trốn khỏi ngươi và nói:  
 'Ni-ni-ve bị tàn-phá rồi!  
 Ai sẽ buồn rầu vì nó?'  
 Ở đâu Ta sẽ tìm những kẻ an-ùi cho ngươi?"

8Có phải ngươi tốt hơn Nô-a-môn<sup>1)</sup>,  
 Ở cạnh nước của sông Ni-lơ,  
 Với nước bao quanh ả,  
 Có thành-lũy là biển ấy,  
 Có vách-thành *gồm cả* biển hay sao?  
 9Ê-thi-ô-bi đã là sức-mạnh của ả,  
 Và Ê-díp-tô cũng vậy, không có giới-hạn.  
 Phút và Li-by trong số các người giúp ả.  
 10Tuy nhiên, ả đã thành một kẻ lưu-dày,  
 ả đã đi tù;  
 Con cái nhỏ của ả cũng đã bị ném mạnh thành từng  
 mảnh  
 Ở đầu mọi đường-phố;

<sup>1)</sup>Nô-a-môn: thành-phố của thần A-môn, ngày nay là Karnak và Luxor.

**Nahum 2.12-3.10**

12Where is the den of the lions  
 And the feeding place of the young lions,  
 Where the lion, lioness, and lion's cub prowled,  
 With nothing to disturb *them*?  
 13The lion tore enough for his cubs,  
 Killed *enough* for his lionesses,  
 And filled his lairs with prey  
 And his dens with torn flesh.

14"Behold, I am against you," declares YHWH of hosts. "I  
 will burn up her chariots in smoke, a sword will devour  
 your young lions, I will cut off your prey from the land,  
 and no longer will the voice of your messengers be heard."

*Nineveh's complete ruin (3.1-3.19)*

**3**1Woe to the bloody city, completely full of lies and  
 pillage;  
*Her* prey never departs.  
 2The noise of the whip,  
 The noise of the rattling of the wheel,  
 Galloping horses,  
 And bounding chariots!  
 3Horsemen charging,  
 Swords flashing, spears gleaming,  
 Many slain, a mass of corpses,  
 And countless dead bodies—  
 They stumble over the dead bodies!  
 4*All* because of the many harlotries of the harlot,  
 The charming one, the mistress of sorceries,  
 Who sells nations by her harlotries  
 And families by her sorceries.  
 5"Behold, I am against you," declares YHWH of hosts;  
 "And I will uncover your skirts over your face,  
 And show to the nations your nakedness  
 And to the kingdoms your disgrace.  
 6I will throw detestable things on you  
 And make you vile,  
 And set you up as a spectacle.  
 7And it will come about that all who see you  
 Will flee from you and say,  
 'Nineveh is devastated!  
 Who will grieve for her?'  
 Where will I seek comforters for you?"

8Are you better than No-amon,  
 Which was situated by the waters of the Nile,  
 With water surrounding her,  
 Whose rampart *was* the sea,  
 Whose wall consisted of the sea?  
 9Ethiopia *was her* might,  
 And Egypt too, without limits.  
 Put and Lubim were among her helpers.  
 10Yet she became an exile,  
 She went into captivity;  
 Also her small children were dashed to pieces  
 At the head of every street;

**Nahum 3.11-3.19**

They cast lots for her honorable men,  
 And all her great men were bound with fetters.  
 11 You too will become drunk,  
 You will be hidden.  
 You too will search for a refuge from the enemy.  
 12 All your fortifications are fig trees with first fruits,  
 When shaken, they fall into the eater's mouth.  
 13 Behold, your people are women in your midst!  
 The gates of your land are opened wide to your  
 enemies;  
 Fire consumes your gate bars.  
 14 Draw for yourself water for the siege!  
 Strengthen your fortifications!  
 Go into the clay and tread the mortar!  
 Take hold of the brick mold!  
 15 There fire will consume you,  
 The sword will cut you down;  
 It will consume you as the locust *does*.  
 Multiply yourself like the creeping locust,  
 Multiply yourself like the swarming locust.  
 16 You have increased your traders more than the stars  
 of heaven,  
 The creeping locust strips and flies away.  
 17 Your guardsmen are like the swarming locust.  
 Your marshals are like hordes of grasshoppers  
 Settling in the stone walls on a cold day.  
 The sun rises and they flee,  
 And the place where they are is not known.  
 18 Your shepherds are sleeping, O king of Asshur;  
 Your nobles are lying down.  
 Your people are scattered on the mountains,  
 And there is no one to regather *them*.  
 19 There is no relief for your breakdown,  
 Your wound is incurable.  
 All who hear about you  
 Will clap *their* hands over you,  
 For on whom has not your evil passed continually?

**Na-hum 3.11-3.19**

Chúng đã ném thăm trên các ông đáng kính của ả,  
 Và tất cả các ông cao-trọng của ả đều bị xiềng.  
 11 Người cũng sẽ trở nên say-sưa,  
 Người sẽ bị che-giấu.  
 Người cũng sẽ tìm nơi ẩn-náu khỏi kẻ thù.  
 12 Tất cả những công-sự của người là những cây vả với  
 các trái đầu tiên—  
 Khi bị lung-lay, chúng rơi vào trong miệng người ăn.  
 13 Nay, dân người là các người đàn-bà ở giữa người!  
 Các công của xứ người đều mở rộng cho kẻ thù người;  
 Lửa thiêu-đốt các then cổng của người.  
 14 Hãy kéo nước cho người vì *thành bị vây!*  
 Hãy gia cố những công-sự của người!  
 Hãy vào trong đất sét và giẫm thành hồ!  
 Hãy nắm giữ cái khuôn *đúc* gạch!  
 15 Có lửa sẽ thiêu-hủy người,  
 Gươm sẽ chặt người xuống;  
 Nó sẽ nuốt người như cào-cào.  
 Hãy gia tăng người lên như cào-cào trườn,  
 Hãy gia tăng người lên như cào-cào nhưng nhúc.  
 16 Người đã có thêm nhiều kẻ buôn-bán với người hơn  
 các sao trên trời,  
 Con cào-cào trườn lột vỏ và bay đi.  
 17 Các người canh-giữ của người như cào-cào nhưng  
 nhúc.  
 Các nguyên-soái của người như các bầy châu-chấu  
 Đậu trên các vách đá vào một ngày lạnh-lẽo.  
 Mặt trời mọc, và chúng trốn đi,  
 Và người ta không biết chỗ chúng ở.  
 18 Những kẻ chăn của người đang ngủ, ôi vua A-si-ri;  
 Các người quý-tộc của người đang nằm,  
 Dân của người thì phân tán trên các ngọn núi,  
 Và chẳng có ai nhóm *chúng* lại.  
 19 Sự suy-sụp của người không giảm-bớt,  
 Vết thương của người không thể chữa lành.  
 Tất cả những kẻ nghe về người  
 Sẽ vỗ tay trên người,  
 Vì trên ai sự độc-ác của người đã chẳng đi qua liên-tục?